TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KONTUM** **TỈNH KONTUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2019/QĐST-DS	*TP KonTum, ngày 27 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Tháp B, số N, đường H, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Trần Như V – Trưởng phòng khách hàng Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Số L, đường T, thành phố K, tỉnh KonTum.

- *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Số A, đường V, tổ P, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đỗ Thị C phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tổng cộng là **4.382.260.364** đồng (*Bốn tỷ ba trăm tám mươi hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng*). Trong đó tiền gốc là 3.629.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 27/8/2019 là 613.099.235 đồng *(Sáu trăm mười ba triệu, không trăm chín mươi chín nghìn, hai trăm ba mươi lăm đồng)* đồng, bà Đỗ Thị C phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 28/8/2019 cho đến khi trả nợ xong. Thời hạn trả là vào ngày 30/11/2019.

Khi bà Đỗ Thị C trả đủ số tiền phải trả, Ngân hàng TMCP Đ phải trả cho bà Đỗ Thị C bản gốc các Giấy chứng nhận quyền sự dụng đất số Y 888359 do Ủy ban huyện Đ, tỉnh Kon Tum cấp ngày 02/11/2004, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Y 888357 do Ủy ban huyện Đ, tỉnh Kon Tum cấp ngày 02/11/2004; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AB 595592 do Ủy ban huyện Đ, tỉnh Kon Tum cấp ngày 30/12/2004; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AC 860077 do Ủy ban huyện Đ, tỉnh Kon Tum cấp ngày 01/06/2005; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AC 860078 do Ủy ban huyện Đ, tỉnh Kon Tum cấp ngày 01/06/2005; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AC 860079 do Ủy ban huyện Đ, tỉnh Kon Tum cấp ngày 01/06/2005; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AI 291659 do Ủy ban huyện Đ, tỉnh Kon Tum cấp ngày 15/06/2007; Quyền sử dụng đất số: AĐ 978799 do Ủy ban huyện Đ, tỉnh Kon Tum cấp ngày 04/04/2006; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AH006584 do Ủy ban huyện T, tỉnh Kon Tum cấp ngày 13/11/2007; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AH006583 do Ủy ban huyện T, tỉnh Kon Tum cấp ngày 13/11/2007 tất cả đều mang tên Đỗ Thị C. Nếu bà C không trả đủ số tiền phải trả thì các quyền sử dụng đất đã được cấp các giấy chứng nhận nêu trên cùng các tài sản hiện có trên đất sẽ được phát mãi để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày 01/12/2019 Ngân hàng TMCP Đ có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nợ mà bà Đỗ Thị C không thi hành đủ khoản tiền phải trả thì bà Đỗ Thị C còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng thương mại Đ với bà Đỗ Thị C, thời gian tính lãi tính từ ngày 28/8/2019 cho đến khi trả nợ xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, điểm d khoản 1 Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí DSST là 56.191.130 đồng *(Năm mươi sáu triệu một trăm chín mươi mốt nghìn một trăm ba mươi đồng)* bà C được miễn tiền án phí theo quy đinh pháp luật.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại Đ 56.124.000 đồng*(năm mươi sáu triệu một trăm hai mươi bốn nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0001413 ngày 5-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Về chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Đỗ Thị C phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 7.000.000 đồng *(Bảy triệu đồng)* tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP KonTum.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã Ký

Vũ Thị Hồng Dung